TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 28-02-2023
V/v *"Tranh chấp hôn nhân và gia đình"*.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

-*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Hận

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

Bà Đoàn Thảo Nhi

Ông Trần Công Đẳng.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Dương Như Ý, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 421/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2022 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Dương Thị L, sinh năm 1972 (xin vắng mặt)

- *Bị đơn:* Ông Cao Văn P, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp 12, xã Khánh Tiến, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn bà Dương Thị L trình bày:* Năm 1995 bà và ông Cao Văn P tự nguyện chung sống với nhau, nhưng không có đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống, vợ chồng luôn bất đồng quan điểm sống, ông P thường xuyên ghen tuông vô cớ nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Nay bà nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Cao Văn P; Về con chung, có 03 người con chung tên Cao Văn Phẩm, sinh năm 1996; Cao Hoàng Huynh, sinh ngày 14/9/2005 và Cao Hoàng Đệ, sinh ngày 14/9/2005. Khi ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 người con tên Cao Hoàng Huynh, Cao Hoàng Đệ và không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con. Đối với người con chung tên Cao Văn Phẩm

đã trên 18 tuổi, nên bà không yêu cầu Toà án giải quyết; Về tài sản chung, tự thoả thuận; Về nợ chung, không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đồng thời, bà L có đơn đề nghị Toà án xét xử vắng mặt.

* Đối với bị đơn ông Cao Văn P, Tòa án đã tống đạt triệu tập hợp lệ tham gia hòa giải, xét xử nhưng ông P từ chối nhận các văn bản tố tụng của Toà án và vắng mặt không có lý do. Đồng thời, ông P không trình bày ý kiến đối với yêu cầu của bà L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng: Bà Dương Thị L khởi kiện yêu cầu ly hôn đối với ông Cao Văn P, địa chỉ ấp 12, xã Khánh Tiến, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau là tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bà L có đơn xin xét xử vắng mặt, ông P vắng mặt không có lý do, Tòa án căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà L và ông P.

Về quan hệ hôn nhân: Bà L với ông P tự nguyện chung sống với nhau vào năm 1995, nhưng không có đăng ký kết hôn, nên quan hệ hôn nhân giữa bà L với ông P không được pháp luật bảo vệ. Xét thấy, hôn nhân giữa bà L với ông P có nhiều mâu thuẫn, mục đích hôn nhân không đạt được. Đồng thời hôn nhân vi phạm về mặt hình thức nên bà L với ông P không được công nhận là vợ chồng.

Về con chung: Xét thấy 02 người con chung tên Cao Hoàng Huynh, Cao Hoàng Đệ có nguyện vọng sống chung với bà L, còn ông P không có ý kiến đối với yêu cầu nuôi con của bà L. Do đó, để đảm bảo cho con chung phát triển ổn định về tâm sinh lý, về điều kiện sống, nên Hội đồng xét xử giao 02 người con chung tên Cao Hoàng Huynh, Cao Hoàng Đệ cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng. Đối với người con chung tên Cao văn Phẩm, đã trên 18 tuổi và có khả năng lao động nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà L xác định tài sản chung tự thoả thuận, về nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ông P không có ý kiến đối với tài sản chung và nợ chung, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Trường hợp sau này các bên có xảy ra tranh chấp thì có quyền khởi kiện bằng một vụ kiện khác theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà L phải nộp 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm a, b, khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273 và Điều 280 của

Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 14, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

** Tuyên xử:*

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Dương Thị L với ông Cao Văn P.

2. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bà Dương Thị L phải nộp số tiền 300.000 đồng, ngày 29 tháng 12 năm 2022 bà L đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010900 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau được đối trừ chuyển thu án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm bà Dương Thị L, ông Cao Văn P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoài Hận

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.